

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST.

Ngày: 28-02-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mộng Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tăng Văn Chín.

2. Bà Thái Ánh Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Điều Khắc Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận F – Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận F – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận F, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H**, sinh năm 1983; Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N, sinh năm 1951 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1952; vợ tên Dương Thị D, sinh năm 1983; con có 02 người, lớn - sinh năm: 2008, nhỏ- sinh năm: 2016; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: tốt; Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1966. (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/. Bà Đoàn Việt H, sinh năm 1964.

2/. Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: khu vực D, phường E, quận F, thành phố Cần Thơ. (Bà H ủy quyền cho ông N tham gia tố tụng theo Tờ ủy quyền ngày 10/10/2021 được chứng thực số 155, quyển số 01/2021-SCT/CK, ĐC ngày 11/10/2021 tại UBND phường E, Q. F, Tp Cần Thơ). Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1990. Địa chỉ: khóm G, phường H, thành phố I, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 10 ngày 30/7/2021, Trần Văn H điều khiển xe ô tô tải biển số kiểm soát 67C - 121.73 lưu thông trên tuyến quốc lộ 91, hướng từ quận Ô Môn đi quận F, thành phố Cần Thơ. Khi đến đoạn thuộc khu vực D, phường E, quận F do thiếu quan sát nên H đã đụng vào đèn tín hiệu hãm phanh phía sau xe mô tô biển số 65EA - 046.82 do ông Nguyễn Thanh T điều khiển trên làn đường dành cho xe ô tô cùng chiều, hậu quả ông T tử vong.

Tang vật, tài sản thu giữ: 01 chốt cố định đèn hãm xe mô tô 65EA - 046.82; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 67C - 121.73; 01 giấy chứng nhận kiểm định phương tiện biển đăng ký 67C - 121.73; 01 giấy phép lái xe số 890031003891 mang tên Trần Văn H; 01 xe ô tô tải biển số 67C - 121.73; 01 xe mô tô biển số 65EA - 046.82.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 110/KLGĐTT-PC09 ngày 27/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: vết sây sát da và bầm tụ huyết vùng trước cổ hai bên; trong khoang ngực hai bên có nhiều máu loãng; hai phổi xẹp; phổi phải dập, tụ máu vùng cổng phổi và đứt rời phế quản chính bên phải; phổi trái rách thủng không liên tục nhau mặt trước trụ trên.

- Nguyên nhân chết: nạn nhân Nguyễn Thanh T, sinh năm 1966, tử vong do choáng mất máu cấp, sau đa thương.

Về xử lý vật chứng, tài sản: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 67C - 121.73, 01 giấy chứng nhận kiểm định phương tiện biển đăng ký 67C - 121.73 và 01 xe ô tô tải biển số 67C - 121.73 cho ông Nguyễn Ngọc T là chủ sở hữu xe; trả xe mô tô biển số 65EA - 046.82 cho ông Nguyễn Thanh N đại diện theo uỷ quyền của gia đình ông Nguyễn Thanh T.

Về trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Thanh N đại diện theo uỷ quyền của gia đình ông Nguyễn Thanh T đã thoả thuận với Trần Văn H bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần với tổng số tiền 100.000.000 đồng, H đã bồi thường xong, đại diện gia đình ông T không yêu cầu gì thêm về dân sự và có đơn bãi nại, đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho Trần Văn H.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng viện kiểm sát truy tố. Đồng thời, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định, biên bản khám nghiệm và sơ đồ hiện trường.

Đại diện hợp pháp của bị hại, anh N vẫn giữ nguyên ý kiến như trong quá trình điều tra không yêu cầu gì thêm về dân sự. Đồng thời xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận F - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây được gọi là Bộ luật hình sự).

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, không bổ sung gì thêm, đồng thời phát biểu quan điểm luận tội, phân tích hành vi phạm tội, các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó đề nghị: Tuyên bị cáo Trần Văn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng: điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; Điều 41; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Văn H từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Hình phạt bổ sung: cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho bị hại Nguyễn Thanh T do ông Nguyễn Thanh N đại diện nhận tổng số tiền 100.000.000 đồng, đại diện gia đình ông T không có yêu cầu thêm nên không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng, tài sản:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chốt cố định đèn hãm xe mô tô do không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại bị cáo H 01 (một) giấy phép lái xe số 890031003891 mang tên Trần Văn H sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

- Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 67C - 121.73, 01 giấy chứng nhận kiểm định phương tiện biển đăng ký 67C - 121.73 và 01 xe ô tô tải biển số 67C - 121.73 cho ông Nguyễn Ngọc T là chủ sở hữu xe; trả xe mô tô biển số 65EA - 046.82 cho ông Nguyễn Thanh N đại diện theo uỷ quyền của gia đình ông Nguyễn Thanh T xong nên không đề cập xử lý.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi đã phạm, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Thốt Nốt, Điều tra viên , Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa , bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại, người liên quan không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Xét, tại phiên tòa có người liên quan vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra đã thu thập được lời khai của người vắng mặt nên việc vắng mặt của người liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự là phù hợp.

[3] Xét, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa như các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai của đại diện hợp pháp gia đình người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định và quyết định xử lý vật chứng v.v... Như vậy, có cơ sở xác định vào ngày 30/7/2021, bị cáo Trần Văn H đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 67C - 121.73 không tập trung chú ý quan sát nên đã đụng vào phía sau xe mô tô do ông Nguyễn Thanh T điều khiển phía trước cùng chiều, hậu quả làm ông T tử vong. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã vi phạm điều 8 Luật giao thông đường bộ và quy định tại điểm a, khoản 7, Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về vi phạm quy tắc giao thông đường bộ. Hành vi sai trái mà bị cáo thực hiện đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 bộ luật hình sự.

[4] Sức khỏe, tính mạng con người được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều phải bị xử lý theo quy định pháp luật. Nhân thấy, tai nạn xảy ra là do lỗi chủ quan ở bị cáo, chính từ việc điều khiển xe đi giao hàng trong T trạng không tỉnh táo (ngủ gật) dẫn đến không tập trung chú ý quan sát và không làm chủ được tay lái nên xe của bị cáo điều khiển đã đụng vào phía sau xe bị hại T điều khiển chạy cùng chiều làm bị hại tử vong. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của con người, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại và vi phạm pháp luật hình sự. Mặc dù quá trình điều tra đại diện gia đình bị hại có đơn xin bãi nại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên, hiện nay tình hình tai nạn giao thông đường bộ xảy ra trên địa bàn quận vẫn còn phổ biến nên việc xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm là cần thiết để góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tham gia giao thông không tuân thủ Luật giao thông đường bộ.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét, trong điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cũng đã nhận thấy được hành vi sai trái của bản thân nên đã đến gia đình bị hại thăm hỏi, đồng viên chia sẻ và thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại thể hiện được sự thành tâm ăn năn, hối cải, giúp gia đình bị hại vượt qua tình trạng khó khăn khi đột ngột mất đi người

thân. Về phía gia đình bị hại trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cũng có đơn xin bãi nại, miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, tai nạn xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại về việc điều khiển xe trên làn đường dành cho xe ô tô là không đúng quy định. Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền với mức khởi điểm như đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật được tốt hơn.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*”. Do đó, ngoài hình phạt chính Hội đồng xét xử xét thấy cần cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Trong điều tra, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong chi phí điều trị, mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại số tiền là 100.000.000đồng, phía đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại, anh N xác định đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[10] Về xử lý vật chứng như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[11] Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 67C - 121.73, 01 giấy chứng nhận kiểm định phương tiện biển đăng ký 67C - 121.73 và 01 xe ô tô tải biển số 67C - 121.73 cho ông Nguyễn Ngọc T là chủ sở hữu xe; trả xe mô tô biển số 65EA - 046.82 cho ông Nguyễn Thanh N đại diện theo uỷ quyền của gia đình ông Nguyễn Thanh T là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[12] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[13] Xét, lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; Điều 41; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Buộc bị cáo Trần Văn H nộp phạt số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) sung ngân sách Nhà Nước.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Trần Văn H hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chốt cô định đèn hãm xe mô tô
- Trả lại Trần Văn Hùm 01 (một) giấy phép lái xe số 890031003891 cho đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

* *Về án phí:* Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự 2003; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn H phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi Cục Thi hành án Dân sự quận F, thành phố Cần Thơ.

Báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

* *Về quyền, nghĩa vụ và thời hạn thi hành án:* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận F;
- Công an quận F;
- Cơ quan THA quận F;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Huỳnh Thị Mộng Tuyền